

Số: 220 /KH-MNVA

Nhà Bè, ngày 15 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quy định 3 công khai
Năm học 2021 - 2022

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số 175 /KH-MNVA ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Trường mầm non Vàng Anh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2021 - 2022.

Trường mầm non Vàng Anh xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy định 3 công khai năm học 2021- 2022 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường trong công tác công khai.
- Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tính đoàn kết nội bộ tốt.
- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi trường đoàn kết trong nội bộ trong trường học
- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. Nội dung thực hiện

1. Công khai cam kết chất lượng và giáo dục thực tế

1.1. Cam kết chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Thực hiện Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng tại các nhóm, lớp. Duy trì hình thức kiểm tra chéo đầu năm học về an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.

- Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Thực hiện các quy định về vệ sinh, phòng bệnh phòng dịch; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bán trú, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ là nhiệm vụ nóng bỏng, không chỉ riêng cán bộ quản lý mà còn là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của giáo viên, nhân viên cấp dưỡng đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên và cấp dưỡng. Nhà trường chú trọng trong công tác bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên với các nội dung về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh-phòng dịch, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho 100% cấp dưỡng qua các lớp tập huấn do Phòng Giáo Dục Phối hợp trung tâm y tế huyện tổ chức.

- Tổ chức bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng cho cấp dưỡng ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường tổ chức cho đội ngũ cấp dưỡng sưu tầm, đăng ký chế biến món ăn mới qua hội thi cấp dưỡng giỏi kết hợp tổ chức chuyên đề dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức thi đua chế biến về các món ăn, bữa phụ tại trường để chị em học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

- Qua các buổi sinh hoạt chuyên môn ở tổ cùng nhau trao đổi, thảo luận về cách chọn mua thực phẩm sạch, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi chế biến thực phẩm, rau củ, quả, kỹ thuật chế biến thực phẩm, cách bảo quản thực phẩm....

-Nâng cao chất lượng giáo dục dinh dưỡng chăm sóc trẻ ăn của giáo viên như chuẩn bị giờ ăn cho trẻ giáo viên phải đảm bảo yêu cầu sau:

+ Chuẩn bị bàn ăn phải sạch sẽ, gọn gàng, đủ cho trẻ ngồi, trên bàn phải có đĩa đựng cơm rơi, khăn ẩm để lau tay. Thìa, bát phải đủ so với trẻ.

+ Khi chia thức ăn cho trẻ các cô giáo phải đeo khẩu trang, trong khi cho trẻ ăn cô cần chú ý đến những trẻ biếng ăn để động viên cháu ăn hết suất.

+ Thông qua giờ ăn các cô giáo dạy cho trẻ phát triển về nhận thức, ngôn ngữ

+ Thông qua các môn học lồng ghép và giáo dục dinh dưỡng

+ Thông qua giờ ăn, các cô giáo giới thiệu cho trẻ biết hôm nay có những món gì.

+ Kiểm tra sức khỏe cho trẻ, để bổ sung chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng. Nhà trường đã rèn cho trẻ thói quen tự chăm sóc bản thân bằng cách tự tuyên truyền trong bữa ăn.

- Lồng giáo dục dinh dưỡng qua các hoạt động

+ Phó hiệu trưởng lên kế hoạch cho các giáo viên đưa giáo dục dinh dưỡng vào các hoạt động, đây là vấn đề quan trọng bởi trẻ thường xuyên được chơi mà học. Giáo viên có thể lồng ghép giáo dục dinh dưỡng: Thông qua giờ ăn hàng ngày ở lớp.

- Trong các giờ học và hoạt động vui chơi, các cô giáo cần phải giải thích cho trẻ thấy được giá trị của từng loại thức ăn, ăn uống đầy đủ sẽ làm cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, thông minh học giỏi, nếu ăn không đủ chất sẽ gầy còm ốm yếu.

- Vệ sinh môi trường: Bảo vệ môi trường cũng chính là bảo vệ trẻ em, vì vậy vệ sinh phòng lớp sạch sẽ, không có mùi hôi khai, sàn nhà khô ráo, hàng tuần tổng vệ sinh các phòng, lau các cửa, khai thông cống rãnh, cũng góp phần giúp cho trẻ khỏe mạnh.

- Để có một khẩu phần ăn cân đối cho trẻ, cần phối hợp nhiều loại thực phẩm với nhau trong ngày ở tỷ lệ thích hợp và đảm bảo năng lượng theo lứa tuổi. Nhằm đảm bảo đầy đủ nhu cầu về năng lượng và các chất dinh dưỡng cần thiết cho trẻ và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) trong ăn uống để phòng tránh bệnh tật.

- Thực hiện xây dựng thực đơn trên máy tính bằng phần mềm Bảo Công Nghệ giúp nhà trường rút được nhiều kinh nghiệm và có nhiều thực đơn mẫu để bộ phận cấp dưỡng tham khảo, căn cứ vào mục thực đơn mẫu để đặt hàng rồi làm bảng điều tra thực tế.

- Nhóm lương thực, nhóm giàu chất đạm, nhóm thực phẩm giàu chất béo, nhóm thực phẩm giàu vitamin và chất khoáng. Không có một loại thực phẩm nào đủ các chất dinh dưỡng cần thiết cho nhu cầu của cơ thể. Do đó hàng ngày phó hiệu trưởng phối hợp cấp dưỡng chọn cho trẻ ăn những món ăn đa dạng, hỗn hợp nhiều loại thực phẩm trong nhóm thực phẩm kể trên, mỗi nhóm phải thay đổi từng bữa, từng ngày, từng món ăn cũng cần có nhiều gia giảm thực phẩm để làm món ăn thêm phong phú và hấp dẫn trẻ. Khi xây dựng thực đơn mỗi ngày tôi cố gắng cho trẻ được ăn đầy đủ các loại thức ăn khác nhau trong 4 nhóm thực phẩm, tôi chú trọng đến từng bữa ăn hàng ngày của trẻ

- Một khẩu phần cân đối và hợp lý cần:

+ Đảm bảo cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng theo nhu cầu cơ thể. Các chất dinh dưỡng phải theo tỷ lệ cân đối và thích hợp (Cân đối giữa các chất dinh dưỡng: Protein, lipid, glucid, vitamin và khoáng chất, giữa thức ăn nguồn gốc động vật và thực vật).

- Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm: Từ nhận thức công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đóng vai trò quan trọng, thậm chí quyết định đến chất lượng thực phẩm, chất lượng bữa ăn có tác động đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ. Ban giám hiệu nhà trường coi trọng việc vệ sinh an toàn thực phẩm là hàng đầu, chỉ đạo thực hiện một số yêu cầu sau:

+ Để làm tốt việc này tôi yêu cầu nhà bếp lên lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng thực hiện đúng lịch.

+ Nhà bếp hàng ngày phải vệ sinh dụng cụ nấu ăn, chia thức ăn, dụng cụ ăn uống như: Bát, thìa, nôi... hàng ngày phải được rửa sạch, phơi khô dưới ánh nắng, tráng nước sôi dụng cụ đựng thức ăn cho trẻ. Hàng tuần tổng vệ sinh nhà bếp, khơi thông cống rãnh.

- Để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm ban giám hiệu nhà trường còn coi trọng đến khâu chế biến các món ăn cho trẻ, thực phẩm được chế biến theo một chiều, thức ăn sống không để gần thức ăn chín, đảm bảo cho trẻ ăn chín, uống sôi. Riêng thực phẩm phải đảm bảo số lượng, chất lượng có giá cả hợp lý.

- Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên, nhân viên y tế theo dõi sức khỏe của trẻ đúng qui định: Nhà trường liên hệ với trung tâm y tế huyện khám sức khỏe định kỳ cho các cháu cụ thể:

+ Khám sức khỏe cho các cháu 2 lần/ năm, qua khám sức khỏe phát hiện cháu nào mắc bệnh, giáo viên thông báo ngay với phụ huynh biết để điều trị kịp thời cho trẻ.

+ Theo dõi sức khỏe trẻ theo đúng qui định: Các cháu đến trường được cân – đo, đối với trẻ dưới 24 tháng cân đo hàng tháng, trẻ trên 24 tháng cân đo theo quý, các trẻ suy dinh dưỡng, béo phì tổ chức theo dõi cân đo hàng tháng, biểu đồ hàng tháng. Sau mỗi lần cân- đo các lớp đều ghi danh sách và thông báo kết quả để phụ huynh nắm được tình hình sức khỏe của con em mình. Đối với trẻ sụt cân, đứng cân, giáo viên tìm hiểu nguyên nhân từ cha mẹ trẻ để có sự phối hợp và có hướng khắc phục trong cách chăm sóc trẻ tốt hơn.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền

+ Hàng năm nhân các buổi họp đầu năm nhà trường tổ chức tuyên truyền cho các bậc phụ huynh về công tác phòng chống dịch bệnh như bệnh thủy đậu và dịch đau mắt đỏ, nhà trường phối hợp với trạm y tế xã tuyên truyền đến phụ huynh về tình hình dịch bệnh và cách phòng chống bệnh thủy đậu và đau mắt đỏ, về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường.

+ Nhà trường cũng đã chủ động phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương nhất là với trạm y tế xã để xây dựng nội dung và hình thức tuyên truyền cho hiệu quả.

+ Ban giám hiệu nhà trường cũng thường xuyên chỉ đạo các lớp trang trí thực hiện bảng tin ở lớp học bằng các hình thức phù hợp, nội dung phong phú về công tác chăm sóc sức khỏe của trẻ. Thông qua bảng tin trong trường; dưới hình thức các bài viết, sưu tầm trên báo chí, trên mạng hoặc các bài tự biên ngắn gọn chất lượng thông tin dễ hiểu, dễ áp dụng kèm theo hình ảnh minh họa nên được phụ huynh rất quan tâm.

+ Trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày vào giờ đón và trả trẻ về tình hình của bé. Mọi diễn biến, những khó khăn của trẻ thường được giáo viên trao đổi ngay với phụ huynh để kịp thời phối hợp giúp bé phát triển tốt, an toàn nhất. Từ đó phụ huynh hiểu rõ và ủng hộ nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và bảo vệ sức khỏe cho trẻ, nhất là đối với công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

+ Phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, phòng chống các dịch bệnh .v.v...

- Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường: 100% trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo qui định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non vào phần mềm hỗ trợ xây dựng thực đơn, khẩu phần tại trường. Thực hiện mọi chế độ và qui định về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh dịch.

+ Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là : 1230-1330Kcal.

+ Tỷ lệ đạt khẩu phần dinh dưỡng 50 % - 55 % Kcal / trẻ / ngày

+ Chăm sóc – nuôi dưỡng: Tỷ lệ SDD toàn trường dưới 1 % ở thể nhẹ cân và thấp còi

- Kiểm tra thực hiện tốt công tác sổ sách bán trú, việc thỏa thuận với phụ huynh về mức thu tiền ăn đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, nâng cao chất lượng bữa ăn và bổ sung sữa mỗi ngày cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời đẩy mạnh áp dụng các phương châm giáo dục tiên tiến: giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, học bằng chơi – chơi mà học ...; phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; sử dụng phần mềm trong việc lập kế hoạch giáo dục.

+ Thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 28/2016/TT –BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. 100% các nhóm lớp thực hiện đúng chương trình Giáo dục mầm non chỉnh sửa theo Thông tư số 28/2016/TT –BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, điều chỉnh kế hoạch giáo dục, cách tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng đúng yêu cầu chương trình và đảm bảo mục tiêu giáo dục. Giáo viên chủ động lập kế hoạch bồi dưỡng cho bản thân, xây dựng kế năm, tháng, tuần, kế hoạch ngày cụ thể phù hợp với tình hình điều kiện của nhóm lớp.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục kết hợp: giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định và biết phân loại rác thải; giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

+ Để chất lượng việc giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường cho trẻ mầm non có hiệu quả, đặc biệt là nhà trường cần trang bị cho trẻ những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môi trường và bảo vệ môi trường có những biện pháp giáo dục linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ và phù hợp với yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

+ Đảm bảo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, chính vì vậy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn nhà trường chỉ đạo giáo viên giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ qua các hoạt động chăm sóc sức khỏe như rèn cho trẻ thao tác vệ sinh cá nhân rửa mặt, rửa tay, chải đầu, thay quần áo, nhắc nhở trẻ tắm rửa thường xuyên cho cơ thể mình luôn sạch sẽ, giáo dục trẻ tiết kiệm nước, không vịn vòi nước quá to khi rửa tay, không làm nước bắn vãi lung tung... , giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ qua hoạt động đi thăm quan, đi dạo chơi ngoài trời như cho trẻ được quan sát trực tiếp với môi trường tự nhiên, các vị trí xung quanh trường, lớp để trẻ cảm nhận về vẻ đẹp của môi trường quanh trẻ và có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường, cho trẻ được đi thăm quan môi trường trong lớp học của những lớp học khác trong trường, trẻ quan sát hoạt động lao động của người lớn đang trồng và chăm sóc cây cối, con vật, làm sạch môi trường xung quanh..

+ Nhà trường tổ chức các hội thi về nội dung giáo dục bảo vệ môi trường như hội thi “Thi góc thiên nhiên”, “Thi góc tuyên truyền”, “Thi bé khám phá và bảo vệ môi trường”

+ Giáo dục giới tính được chú trọng, nhà trường lên kế hoạch về các kiến thức theo lộ trình hợp lý tùy theo độ tuổi của trẻ. Bộ phận chuyên môn đưa ra nhiều biện pháp thích hợp để giáo viên có thể triển khai một cách có hiệu quả và tích cực. Đưa ra được hướng đi đúng đắn và cần thiết, xây dựng được chương trình giáo dục giới tính phù hợp với từng nhóm, lớp. Cần xây dựng chương trình tập huấn; chọn lọc; hướng dẫn, rèn luyện kỹ năng cho giáo viên. Điều chỉnh, bổ sung giáo dục giới tính vào phân phối chương trình các lớp. Áp dụng giảng dạy đại trà trong nhà trường đảm bảo đầy đủ nội dung giáo dục giới tính của từng nhóm, lớp; điều chỉnh nội dung cho phù hợp nhất, phổ biến nội dung giáo dục giới tính cho phụ huynh để nhiều người hiểu hơn về những kiến thức giới tính cần thiết. Thường xuyên tập huấn, rèn luyện kỹ năng giáo dục giới tính cho giáo viên phù hợp với sự phát triển của xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Đánh giá sự phát triển của trẻ quá trình thu thập thông tin về trẻ một cách hệ thống và phân tích, đối chiếu với mục tiêu của Chương trình GDMN nhận định về sự phát triển của trẻ nhằm điều chỉnh kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ một cách phù hợp. Đánh giá trẻ trong GDMN xác định mức độ phát triển của trẻ so với mục tiêu của từng độ tuổi để có biện pháp thích hợp giúp trẻ tiến bộ. Đánh giá trẻ bao gồm: đánh giá hằng ngày và đánh giá theo giai đoạn. Đánh giá sự phát triển của trẻ qua các hoạt động, các giai đoạn cho ta biết được những biểu hiện về tâm sinh lý của trẻ hàng ngày, sự phát triển toàn diện của trẻ qua từng giai đoạn, khả năng sẵn sàng, chiều hướng phát triển của trẻ ở những giai đoạn tiếp theo từ đó có thể phục vụ cho nhiều mục đích khác nhau.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng có hiệu quả bảng tương tác trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Để thực hiện việc ứng dụng CNTT, sử dụng có hiệu quả vào giảng dạy cho trẻ thì nhà trường luôn tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên về việc tự bồi dưỡng mang tính chiến lược lâu dài, phải làm thường xuyên, liên tục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của nhà trường. Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi giúp cho giáo viên khi làm việc với chương trình mới, có thái độ tích cực và thích ứng với những thay đổi nhanh đất nước.

+ Nội dung bồi dưỡng kiến thức tin học phong phú, lựa chọn nhiều giải pháp bồi dưỡng khác nhau như: Công tác tự bồi dưỡng qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, bồi dưỡng qua tài liệu, Internet, bồi dưỡng qua các phần mềm có sẵn trong máy tính, tích cực nâng cao kỹ năng xây dựng giáo án điện tử để tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, năm học này nhà trường tiếp tục thực hiện đầy đủ các chuyên đề do Cụm chuyên môn tổ chức: “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non”; “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; “Quy trình chế biến thức ăn cho trẻ của cấp dưỡng”; “Thao tác vệ sinh cho trẻ nhà trẻ”.

+ Chuyên đề “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non”, bộ phận chuyên môn cần triển khai tốt đến giáo viên những nội dung giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội trong chương trình GDMN, cách tổ chức thực hiện nội dung giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội theo hướng tích hợp chủ đề, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục mầm non và cách tổ chức các hoạt động, các phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, thực hành xây dựng hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non vào các hoạt động thực tế tại trường..

+ Chuyên đề “Quy trình chế biến thức ăn cho trẻ của cấp dưỡng” công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, không chỉ riêng người cán bộ quản lý mà còn là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của đội ngũ cấp dưỡng cũng như giáo viên đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Việc xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ trong trường mầm non là một trong những biện pháp cần thiết để đánh giá số lượng và chất lượng bữa ăn của trẻ. Qua đó điều chỉnh tính cân đối và đảm bảo dinh dưỡng hợp lý: đủ năng lượng, đủ các chất dinh dưỡng cần thiết và cân đối các chất...cần cung cấp trong khẩu phần để chủ động phòng chống các bệnh do dinh dưỡng không hợp lý, giúp trẻ khỏe mạnh thông minh và phát triển toàn diện về mọi mặt: thể chất, tinh thần, trí tuệ. Ngoài việc đảm bảo khẩu phần dinh dưỡng theo độ tuổi, đội ngũ cấp dưỡng thường xuyên học hỏi, tìm tòi những thực đơn mới lạ, hấp dẫn, thu hút trẻ ăn ngon miệng hơn. Trong quá trình chế biến món ăn cho trẻ quan tâm nhất chính là việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu tiếp phẩm cho đến khâu cuối cùng là chuyển thức ăn lên lớp đảm bảo đủ độ nóng để ăn đúng giờ. Thực hiện quy trình bếp một chiều.

+ Chuyên đề “Thao tác vệ sinh cho trẻ nhà trẻ” đối với trẻ mầm non, bên cạnh nhu cầu được yêu thương, chăm sóc và giúp đỡ từ phía người lớn, trẻ cũng cần và có

nhu cầu hiểu biết, khám phá, tham gia vào các hoạt động vừa sức để củng cố sức khỏe của chúng như vệ sinh cá nhân, lao động trực nhật, lao động ngoài trời, rèn luyện sức khỏe... Nếu có được những kiến thức về giáo dục học, người lớn có thể tạo môi trường cho trẻ hoạt động, sử dụng các biện pháp giáo dục phù hợp, lôi cuốn trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động khác nhau nhằm tạo điều kiện cho trẻ tích lũy kinh nghiệm và có thái độ tích cực đối với việc chăm lo sức khỏe cho bản thân. Hình thành và giáo dục trẻ có những thói quen vệ sinh như rửa mặt, đánh răng, chải tóc, rửa tay... hàng ngày, giúp cho cơ thể trẻ phát triển tốt, bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, tránh được những dị tật và thích nghi được với điều kiện sống, hình thành những thói quen, nề nếp tốt. Trong các hoạt động nhà trường cần đưa những nội dung giáo dục vệ sinh cho trẻ như (thói quen vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phương pháp và hình thức giáo dục vệ sinh cho trẻ, thông qua hoạt động giáo dục, giáo dục vệ sinh thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày)

- Tiếp tục củng cố các chuyên đề: “Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”; “Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”; “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức trong trường mầm non”; “Tổ chức giờ ăn cho trẻ”; Tổ chức chuyên đề “Tăng cường giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động kể chuyện và đọc thơ”.

- + Nâng cao hiệu quả hoạt động cụm sinh hoạt chuyên môn của trường bằng nhiều hình thức: hội thảo, chuyên đề, dự giờ chéo trong cụm ... Tiếp tục đưa công tác sinh hoạt cụm chuyên môn vào thang điểm đánh giá thi đua hàng năm của các trường mầm non nhằm nâng cao vai trò hỗ trợ chuyên môn giữa các trường công lập đối với các cơ sở Giáo dục mầm non ngoài công lập.

- + Tiếp tục triển khai các tài liệu hướng dẫn chăm sóc giáo dục trẻ cho các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trong cùng cụm sinh hoạt chuyên môn.

- + Nội dung giáo dục chuyên môn phải phù hợp theo từng thời điểm, từng chủ đề và từng hoạt động. Cần lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện sinh hoạt cụm chuyên môn, cân nhắc thời gian hợp lý cho việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn để thuận tiện, biết kết hợp các phương pháp hình thức tổ chức hợp lý đầy đủ nhằm thực hiện có hiệu quả.

- + Tổ chức hội thảo các chuyên đề trong cụm sinh hoạt chuyên môn, đầu năm học trường cụm xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong cụm sau đó lấy ý kiến từ cơ sở để thống nhất triển khai ở các cụm chuyên môn, qua việc tổ chức các chuyên đề đó giúp giáo viên học tập, tiếp thu những phương pháp đổi mới trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, từ những phương pháp mới, hấp dẫn giáo viên vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với thực tế của mỗi đơn vị nhằm không ngừng trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng sư phạm của mỗi nhà giáo.

- Duy trì thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục; đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng kế hoạch giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ; sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm...nâng cao

năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường cơ hội thực hành, trải nghiệm, phát triển toàn diện cho trẻ.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng

1.2.1. Công khai cơ sở vật chất

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (theo Biểu mẫu 03).

Các phòng sinh hoạt chung, vệ sinh, bếp ăn, phòng chức năng... đảm bảo theo quy định. Các trang thiết bị đầy đủ, an toàn.

1.2.3. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (theo Biểu mẫu 04).

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học

1.3.. Công khai thu chi tài chính

1.3.1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục

- Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Công khai về quản lý sử dụng tài sản công: thực hiện các biểu mẫu theo Điều 11 của Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của phụ huynh

1.3.2. Học phí và các khoản thu khác từ người học

- Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

1.3.3. Các khoản chi theo từng năm học

- Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

1.3.4. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách về kết quả về trợ cấp miễn giảm học phí đối với người học thuộc hưởng chính sách

- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

1.3.5. Kết quả kiểm toán.

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức

- Công khai trên website của nhà trường.
- Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp, đại hội ban đại diện CMHS.

2. Thời điểm công khai

Thời điểm công khai được thực hiện trong khoảng thời gian từ sau khi hoàn thành việc kiểm tra Bản kê khai quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư này đến ngày 31 tháng 3 hàng năm.

IV. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Triển khai quy chế công khai của năm học 2020-2021.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp.

- Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

+ Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

+ Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quy định ba công khai của trường mầm non Vàng Anh đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hồng Linh

